

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76 /2023/DS-ST

Ngày: 01 / 8 /2023

V/v: *Tranh chấp hợp đồng T dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương

2. Bà Huỳnh Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa .

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2023/TLST – DS, ngày 12 tháng 4 năm 2023, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng T dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương T

Địa chỉ: Số 266-268, N K K N, phường S, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Cao Hồng S**. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T - Chi nhánh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền số: 3270/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022).

Ông **Cao Hồng S** ủy quyền cho ông **Lê Tuấn K** ký đơn khởi kiện. Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T – chi nhánh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền số 454/2022/GUQ-CNVL ngày 29/12/2022). Địa chỉ: số 35B, đường 3/2, phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Ông **Cao Hồng S** ủy quyền lại cho anh **Phạm Minh H** – Chuyên viên khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP Sài gòn Thương T – chi nhánh Vĩnh Long. (theo văn bản ủy quyền số : 153/2022/UQ-CNVL ngày 03/3/2023).

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Chí Th**, sinh năm 1997 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 152/12, ấp B, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN THẤY:

- *Tại đơn khởi kiện và biên bản không tiến hành hòa giải được của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T có anh Phạm Minh H đại diện trình bày:*

Ngày 02/12/2020 anh Nguyễn Chí Th có đến Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương T để ký hợp đồng sử dụng thẻ T dụng với số tiền 20.000.000đ, theo giấy đề nghị đề nghị cấp thẻ T dụng kèm hợp đồng của Ngân hàng. Do anh Th làm công nhân trong Công ty Tỷ X. Căn cứ vào thu nhập của anh Th nên Ngân hàng đã đồng ý cấp một thẻ T dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đ, số thẻ 472074-6689, lãi suất tại thời điểm mở thẻ là 2,6%/tháng (lãi suất thay đổi theo từng kỳ của Ngân hàng), lãi quá hạn bằng 3,9% / tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Thời hạn sử dụng thẻ đến tháng 12/2025 .

Trong quá trình sử dụng thẻ anh Th đã sử dụng hết số tiền 20.000.000đ, anh có trả vô rút ra, số tiền anh Th thanh toán cho Ngân hàng là 25.431.000đ, còn nợ lại 20.127.598đ tiền gốc, anh Th không có trả tiếp. Do anh Th đã vi phạm hợp đồng không trả nợ tiếp cho Ngân hàng, nên ngày 10/8/2022 Ngân hàng đã tạm khóa quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng có đến nhà anh Th đòi nợ nhiều lần nhưng không gặp anh Th.

Th đến ngày 22/6/2023 số tiền anh Th còn nợ vốn là 20.127.598đ, lãi quá hạn là 8.242.290đ. Tổng cộng số tiền là 28.369.888đ.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu anh Nguyễn Chí Th trả cho Ngân hàng Th đến ngày 01/8/2023 số tiền là vốn và lãi là 29.442.694đ, trong đó vốn là 20.127.598đ tiền lãi quá hạn 9.315.096đ và tiếp tục Th lãi phát sinh Th từ ngày 02/8/2023 theo Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ T dụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Chí Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho anh Th đến Tòa án làm việc, do anh Th không có ở nhà, người nhà nhận thay, đến ngày làm việc anh Th không đến và không gửi bản khai ý kiến gì về việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu anh trả nợ, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự , Tòa án tiến hành quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Chí Th vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Anh Nguyễn Chí Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Th không đến, Nguyễn Chí Th còn đăng ký hộ khẩu thường trú ở ấp B, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Tòa án gửi văn bản tố tụng cho anh Th, anh Th không có ở nhà, có người thân nhận thay, đến ngày giải quyết anh Th không đến. Xét anh Th bỏ đi không thay đổi địa chỉ. Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 quy định “Trường hợp đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, theo địa chỉ được ghi trong giao dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là” Đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú”. Trường hợp người bị kiện thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung mà không đình chỉ việc giải quyết vụ án, vì lý do không tổng đạt được cho bị đơn. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử triệu tập lần thứ hai anh Th đến Tòa án xét xử, anh Th vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Nguyễn Chí Th.

[1.2] Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu anh Nguyễn Chí Th trả lại số tiền đã vay vốn và tiền lãi Th đến ngày 01/8/2023 là 29.442.294đ việc các bên có làm hợp đồng T dụng nhưng mục đích vay là chi tiêu cá nhân, nên đây là quan hệ dân sự tranh chấp hợp đồng T dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật tổ chức T dụng.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Xét ngày 02/12/2020 anh anh Nguyễn Chí Th có ký tên yêu cầu sử dụng tiền theo hình thức cấp thẻ T dụng của Ngân hàng thể hiện giấy đề nghị cấp thẻ T dụng kèm hợp đồng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T để vay số tiền 20.000.000đ, mục đích vay chi tiêu cá nhân. lãi suất tại thời điểm mở thẻ là 2,6%/tháng (lãi suất thay đổi theo từng kỳ của Ngân hàng), lãi quá hạn bằng 3,9% / tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, số thẻ 472074-6689. Thời hạn sử dụng thẻ đến tháng 12/2025. Trong quá trình sử dụng thẻ anh Th đã sử dụng, trả được số tiền 28.369.888đ, còn dư nợ vốn gốc là 20.127.598đ và số lãi Th đến ngày 01/8/2023 vốn và lãi là 29.442.694đ, trong đó vốn là 20.127.598đ tiền lãi quá hạn 9.315.096đ. Sau đó anh Th không trả số tiền vốn và lãi cho Ngân hàng. Ngân hàng đã đến nhà yêu cầu anh Th trả nợ, anh Th không có ở nhà. Tại phiên tòa hôm nay anh Th vắng mặt. Xét anh Th đã sử dụng thẻ và rút tiền mặt ra sử dụng, không trả tiền cho Ngân hàng, mà tự ý bỏ đi không thanh toán tiền cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu anh Nguyễn Chí Th trả số tiền đã vay sử dụng thẻ T dụng của Ngân hàng Th đến ngày 01/8/2023 là 29.442.694đ, trong đó vốn là 20.127.598đ tiền lãi quá hạn 9.315.096đ và tiếp tục Th lãi suất phát sinh của nợ gốc từ ngày 02/8/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo

các điều khoản trong hợp đồng T dụng là có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Chí Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền 29.442.694đ, trong đó vốn là 20.127.598đ tiền lãi quá hạn 9.315.096đ và tiếp tục Th lãi suất phát sinh của nợ gốc từ ngày 02/8/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo các điều khoản trong hợp đồng T dụng để trả nợ cho Ngân háng theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, Điều 147, 144, 173, 177 khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 463, 465, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91,95 Luật tổ chức T dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T về việc yêu cầu anh Nguyễn Chí Th trả số tiền sử dụng thẻ chưa trả.

Buộc anh Nguyễn Chí Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền vay sử dụng thẻ T dụng chưa trả là 29.442.694đ (Hai mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi hai ngàn, sáu trăm chín mươi bốn đồng) trong đó vốn là 20.127.598đ (Hai mươi triệu, một trăm hai mươi bảy ngàn, năm trăm chín mươi tám đồng) tiền lãi quá hạn 9.315.096đ (Chín triệu, ba trăm mười lăm ngàn, không trăm chín mươi sáu đồng) và tiếp tục Th lãi suất phát sinh theo nợ gốc Th từ ngày 02/8/2023 theo giấy đề nghị cấp thẻ T dụng kèm hợp đồng cho đến khi anh Th thanh toán xong nợ cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Chí Th phải nộp 1.472.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, anh Th nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền 635.000đ (Sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004917 ngày 12/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử sơ thẩm báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Hồ
- TAND Tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ:
- Các đương sự
- Lưu HSVA:

Võ Thị Hồng Diệp

